TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HS-PT
Ngày: 03 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Minh Tường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo Ngô Tấn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 31/01/2018 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Tấn Q; tên gọi khác: Chiến; sinh ngày 02 tháng 7 năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ 33, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tấn K (đã chết) và bà Đỗ Thị X (Đỗ Thị S); vợ Lê Thị H, sinh năm 1982; con: Có 01 người con, sinh năm 2017.

Tiền sự: Không; Tiền án: Có 03 tiền án:

- Bản án số 42/2004/HSST ngày 30/12/2004 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 46/2007/HSPT ngày 18/4/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt bị cáo 90 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Trốn khỏi nơi giam";

- Bản án số 126/2015/HSST ngày 16/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2017 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/9/2017, Ngô Tấn Q điều khiển xe môtô biển kiểm soát 43H2-7520 đi từ thành phố Đà Nẵng đến tỉnh Thừa Thiên Huế tìm kiếm nhà dân sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 21/9/2017, Q thấy cửa bên hông nhà chị Cái Thị Thanh H (ở tổ dân phố A, thị trấn P, huyện Phú Lộc) không khóa nên cầm cái kéo có sẵn trong người đi đến cửa hông đang mở đột nhập vào trong nhà để trộm cắp tài sản. Q phát hiện 01 điện thoại di động IPHONE 5S màu trắng đang sạc trên bàn nên đã lấy bỏ vào túi quần của mình, bị cáo tiếp tục đi vào phòng ngủ phát hiện 01 quần dài, bên trong có 01 ví da và đã lục lọi lấy số tiền 1.109.000 đồng, còn ví da để lại tại hiện trường. Sau đó, Q thấy 01 túi xách để trên giường bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen kèm theo dây sạc máy tính và 01 điện thoại di động hiệu WIKO màu trắng- đen để trong tủ nên Q tiếp tục lấy các tài sản này rồi nhanh chóng đi ra điều khiển xe đi vào thành phố Đà Nẵng. Khi đi đến chân Cầu Trắng thuộc địa phận phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Q dừng lại thì bị Công an phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng đang tuần tra phát hiện bắt giữ.

- *Về vật chứng vụ án:* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thu giữ các vật chứng và Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P, định giá toàn bộ tài sản mà Q trộm cắp nói trên là 12.145.000 đồng. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.109.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 13.254.000 đồng.

Thu giữ 01 cái kéo kim loại màu trắng, cán nhựa màu đỏ; 01 xe môtô biển kiểm soát 43H2-7520;

Về trách nhiệm dân sự: Chị Cái Thị Thanh H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 31/01/2018 của Toà án nhân dân huyện P đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn Q 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam 21/9/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/02/2018, bị cáo Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cho rằng từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Tấn Q và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 21/9/2017 Q đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của chị Cái Thị Thanh H ở tổ dân phố A, thị trấn P, huyện P, trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu ASUS kèm dây sạc; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 5S; 01 điện thoại di động hiệu WIKO; 01 sim điện thoại di động mạng Mobiphone; 01 túi xách đựng máy tính và số tiền 1.109.000 đồng. Tổng trị giá tài là 13.254.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên do trước đó bị cáo Q đã có 03 tiền án nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện P kết tội bị cáo Q về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Tấn Q thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, bản thân bị cáo lại là người có nhân thân xấu, bị cáo có 03 tiền án đã được cải tạo, nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó, cần xét xử nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như lời đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Tấn Q và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn Q **03** (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/9/2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TTH;
- TAND huyện P;
- THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

La Minh Tường